

BIÊN BẢN

Về việc công bố công khai quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022 của Trường Mầm Non Phước Hòa

Thời gian: vào lúc 9h, ngày 30 tháng 01 năm 2022

Địa điểm: Tại văn phòng Trường Mầm Non Phước Hòa

Đã tiến hành lập biên bản niêm yết bản công bố công khai quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2022. Của Trường Mầm Non Phước Hòa, niêm yết tại bảng công khai văn phòng Trường.

I. Thành phần lập biên bản:

- | | |
|-----------------------------|----------------------|
| 1.Đ/c Ngô Thị Hồng Vân | – Hiệu trưởng |
| 2.Đ/c Đoàn Thị Hương | – Chủ tịch công đoàn |
| 3.Đ/c Nguyễn Thị Văn | – Thư ký |
| 4./ Đ/c Nguyễn Thị Hồng Gấm | - Thanh tra nhân dân |

II. Nội dung công khai:

Trường Mầm Non Phước Hòa đã tiến hành lập biên bản niêm yết công bố công khai quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 như sau:

Bản quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022 (Biểu số 04)

Công khai tại bảng công khai văn phòng nhà trường từ ngày 30/01/2023 đến hết 28/02/2023;

Trong thời gian công khai 30 ngày nếu có ý kiến cần xác minh, giải trình đối với các nội dung công khai nêu trên xin liên hệ bộ phận chuyên môn liên quan đến nội dung công khai.

THƯ KÝ

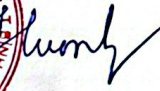
CHỦ TỊCH CĐCS

TTND

HIỆU TRƯỞNG




Nguyễn Thị Văn



Đoàn Thị Hương



Nguyễn Thị Hồng Gấm



Ngô Thị Hồng Vân

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON PHƯỚC HÒA

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 86/QĐ- MNPH ngày 06.10.2022 của Trường MN Phước Hòa)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán chi tiết từng đơn vị
I	Quyết toán thu	9,365,079,804	9,365,079,804		
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	9,365,079,804	9,365,079,804		
1.1	<u>Nguồn kinh phí tư chủ</u>	<u>8,034,849,663</u>	<u>8,034,849,663</u>		
6000	<u>Tiền lương</u>	<u>2,983,001,208</u>	<u>2,983,001,208</u>		
6001	Lương ngạch bậc được duyệt	2,983,001,208	2,983,001,208		
6050	<u>Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo đồng</u>	<u>1,167,475,850</u>	<u>1,167,475,850</u>		
6051	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo đồng	1,167,475,850	1,167,475,850		
6100	<u>Phụ cấp lương</u>	<u>1,520,169,172</u>	<u>1,520,169,172</u>		
6101	Chức vụ	57,216,006	57,216,006		
6112	Ưu đãi nghề	1,002,772,219	1,002,772,219		
6113	Phụ cấp trách nhiệm	1,341,000	1,341,000		
6115	Phục cấp thâm niên VK	458,839,947	458,839,947		
6200	<u>Tiền thưởng</u>	<u>45,594,000</u>	<u>45,594,000</u>		
6201	Thưởng thường xuyên định mức	45,594,000	45,594,000		
6250	<u>Phúc lợi tập thể</u>	<u>15,150,400</u>	<u>15,150,400</u>		
6254	Y tế trong cơ quan đơn vị	15,150,400	15,150,400		
6300	<u>Các khoản đóng góp</u>	<u>821,798,433</u>	<u>821,798,433</u>		
6301	Bảo hiểm xã hội	569,632,410	569,632,410		
6302	Bảo hiểm y tế	127,597,022	127,597,022		
6303	Kinh phí công đoàn	81,233,593	81,233,593		
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	43,335,408	43,335,408		
6400	<u>Các khoản thanh toán cho cá nhân</u>	<u>215,419,054</u>	<u>215,419,054</u>		
6404	Chênh lệch thu nhập thực tế so với lương ngạch bậc	215,419,054	215,419,054		

7049	Chi khác (Phong trào các hội thi, khen thưởng HS cuối năm, đồng phục tốt nghiệp, thi THPT giỏi)	283,914,900	283,914,900		
7750	Chi khác	106,907,202	106,907,202	-	
7756	: Phí lệ phí (Phí xét nghiệm nước, phí ATM)	7,488,600	7,488,600		
7757	Chi bảo hiểm TS và phương tiện ĐV dự toán	7,338,642	7,338,642		
7761	Chi tiếp khách	12,750,000	12,750,000		
7799	: Chi khác	79,329,960	79,329,960		
1.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1,330,230,141	1,330,230,141	-	-
6100	Tiền lương	231,012,215	231,012,215		
6105	Phụ cấp thêm giờ	173,767,317	173,767,317		
6149	Phụ cấp khác	57,244,898	57,244,898		
6400	Các khoản thanh toán cho cá nhân	602,705,005	602,705,005		
6401	Tiền ăn của trẻ	11,168,000	11,168,000		
6449	Phụ cấp khác	591,537,005	591,537,005		
6750	Chi phí thuê mướn	5,800,000	5,800,000		
6758	Thuê đào tạo lại cán bộ	5,800,000	5,800,000		
7000	Chi nghiệp vụ chuyên môn	19,500,000	19,500,000		
7004	Đồng phục bán trú	19,500,000	19,500,000		
7750	Chi khác	471,212,921	471,212,921		
7766	Cấp bù học phí	1,200,000	1,200,000		
7799	Chi khác	470,012,921	470,012,921		

Ngày 06 tháng 01 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Ngô Thị Hồng Vân

6500	Chi thanh toán dịch vụ CC	139,493,149	139,493,149	-	
6501	Thanh toán tiền điện	114,581,149	114,581,149		
6503	Tiền nhiên liệu				
6504	Thanh toán tiền VSMT	24,912,000	24,912,000		
6550	Vật tư văn phòng	179,444,415	179,444,415	-	
6551	Văn phòng phẩm	60,554,680	60,554,680		
6552	Mua sắm CCDC	29,947,575	29,947,575		
6559	Vật tư văn phòng khác	88,942,160	88,942,160		
6600	TT.T truyền. LL	20,676,831	20,676,831	-	
6601	CP điện thoại	10,702	10,702		
6605	Mạng Internet	13,466,129	13,466,129		
6618	Khoản CP điện thoại	7,200,000	7,200,000		
6650	Hội nghị	1,685,000	1,685,000		
6651	In, mua tài liệu	440,000	440,000		
6699	CP khác	1,245,000	1,245,000		
6700	Công tác phí	27,740,000	27,740,000		
6701	Tiền vé máy bay tàu xe	1,500,000	1,500,000		
6702	PC công tác phí	1,340,000	1,340,000		
6703	Tiền thuê phòng ngủ	900,000	900,000		
6704	Khoản công tác phí	24,000,000	24,000,000		
6750	Chi phí thuê mướn	137,209,200	137,209,200		
6757	Thuê lao động trong nước	132,709,200	132,709,200		
6799	Chi phí thuê mướn khác	4,500,000	4,500,000		
6900	Chi SCTX TSCĐ	267,383,849	267,383,849	-	
6905	Tài sản và các thiết bị chuyên dùng	27,024,400	27,024,400		
6906	Sửa điều hòa	24,930,000	24,930,000		
6907	Nhà cửa	58,709,652	58,709,652		
6912	Thiết bị tin học	19,321,825	19,321,825		
6913	Sửa chữa máy phô tô	25,970,000	25,970,000		
6921	Đường điện cấp thoát nước	9,794,800	9,794,800		
6949	Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác	101,633,172	101,633,172		
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	385,701,900	385,701,900	-	
7001	Vật tư chuyên môn	101,787,000	101,787,000		

BIÊN BẢN

Về việc công bố công khai quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022 của Trường Mầm Non Phước Hòa

Thời gian: vào lúc 9h, ngày 30 tháng 01 năm 2022

Địa điểm: Tại văn phòng Trường Mầm Non Phước Hòa

Đã tiến hành lập biên bản niêm yết bản công bố công khai quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2022. Của Trường Mầm Non Phước Hòa, niêm yết tại bảng công khai văn phòng Trường.

I. Thành phần lập biên bản:

- | | |
|-----------------------------|----------------------|
| 1.Đ/c Ngô Thị Hồng Vân | – Hiệu trưởng |
| 2.Đ/c Đoàn Thị Hương | – Chủ tịch công đoàn |
| 3.Đ/c Nguyễn Thị Văn | – Thư ký |
| 4./ Đ/c Nguyễn Thị Hồng Gấm | - Thanh tra nhân dân |

II. Nội dung công khai:

Trường Mầm Non Phước Hòa đã tiến hành lập biên bản niêm yết công bố công khai quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 như sau:

Bản quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022 (Biểu số 04)

Công khai tại bảng công khai văn phòng nhà trường từ ngày 30/01/2023 đến hết 28/02/2023;

Trong thời gian công khai 30 ngày nếu có ý kiến cần xác minh, giải trình đối với các nội dung công khai nêu trên xin liên hệ bộ phận chuyên môn liên quan đến nội dung công khai.

THƯ KÝ

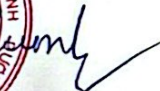
CHỦ TỊCH CĐCS

TTND

HIỆU TRƯỞNG




Nguyễn Thị Văn




Đoàn Thị Hương



Nguyễn Thị Hồng Gấm





Ngô Thị Hồng Vân